BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 113/2018/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 4620
Ngày: 25/12/18
Chuyển: PCVP TH
KT1 (tm)

THÔNG TƯ
Quy định về giá trong hoạt động quy hoạch

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về giá trong hoạt động quy hoạch.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định chi tiết điểm b Khoản 6 Điều 55 của Luật Quy hoạch về xác định giá trong hoạt động quy hoạch được sử dụng từ vốn đầu tư công và nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch.

2. Giá trong hoạt động quy hoạch quy định tại Thông tư này chỉ áp dụng đối với trường hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong hoạt động quy hoạch được mua sắm, thuê ngoài các hàng hóa, dịch vụ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Trường hợp dịch vụ trong hoạt động quy hoạch thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công thì việc xác định giá được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan có thẩm quyền tổ chức lập quy hoạch hoặc được giao nhiệm vụ tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập quy hoạch.

2. Cơ quan lập quy hoạch là cơ quan, tổ chức được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao trách nhiệm lập quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia.

3. Tổ chức và cá nhân được giao nhiệm vụ tham gia vào các hoạt động quy hoạch; tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giá trong hoạt động quy hoạch

1. Giá trong hoạt động quy hoạch được xác định trên cơ sở các khoản chi phí cho hoạt động quy hoạch được thuê mua ngoài. Căn cứ tính chất của hoạt động, nội dung phải triển khai thực hiện và các quy định tại Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, giá trong hoạt động quy hoạch bao gồm một hoặc một số khoản chi phí sau đây:

- Khoản chi phí thuê chuyên gia tư vấn.

- Khoản chi phí mua trang bị máy móc, thiết bị.

- Khoản chi phí sử dụng dịch vụ và chi phí khác.

2. Cơ quan lập quy hoạch, cơ quan tổ chức lập hợp phần quy hoạch theo quy định tại Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có trách nhiệm quyết định giá trong hoạt động quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quy hoạch được giao sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan tài chính cùng cấp (trừ trường hợp quy hoạch liên quan đến bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

Điều 4. Nguyên tắc xác định giá trong hoạt động quy hoạch

1. Phù hợp với nội dung, tính chất hoạt động quy hoạch được quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

2. Phù hợp với phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ theo quy định của Luật giá số 11/2012/QH13 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Phù hợp với nội dung, định mức chi của các hoạt động có tính tương đồng được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; phù hợp với quy định về định mức trong hoạt động quy hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 55 Luật Quy hoạch.

Điều 5. Khoản chi phí thuê chuyên gia tư vấn

1. Khoản chi phí thuê chuyên gia tư vấn trong nước được xác định theo quy định về định mức trong hoạt động quy hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 55 Luật Quy hoạch và quy định về mức lương đối với chuyên gia tư vấn tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước.

2. Trường hợp đặc thù cần chuyên gia tư vấn nước ngoài có trình độ chuyên môn sâu, kinh nghiệm chuyên ngành đặc biệt để đáp ứng tính chất công việc, cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động quy hoạch căn cứ tình hình thực tế,

Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và khả năng ngân sách bố trí cho hoạt động để quyết định chi phí thuê chuyên gia tư vấn nước ngoài và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 6. Khoản chi phí mua sắm, thuê trang bị máy móc, thiết bị

1. Khoản chi phí mua máy móc, thiết bị được áp dụng trong trường hợp cần thiết nhằm phục vụ trực tiếp cho hoạt động quy hoạch theo quy định của cấp có thẩm quyền; khoản chi phí mua máy móc, thiết bị được xác định theo quy định về định mức trong hoạt động quy hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 55 Luật Quy hoạch, quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu.

2. Trường hợp thuê máy móc, thiết bị, cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động quy hoạch căn cứ tình hình thực tế, khả năng ngân sách bố trí cho hoạt động và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu để quyết định chi phí thuê máy móc thiết bị và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 7. Khoản chi phí sử dụng dịch vụ điều tra, thu thập thông tin

Đối với hoạt động điều tra, thu thập thông tin phục vụ trực tiếp cho hoạt động quy hoạch có tính chất tương tự hoạt động điều tra thống kê quy định tại Luật Thống kê thì khoản chi phí điều tra, thu thập thông tin được xác định theo quy định về định mức trong hoạt động quy hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 55 Luật Quy hoạch và quy định về mức chi tiền công thuê ngoài tại điểm a Khoản 5 Điều 3 Thông tư 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Điều 8. Khoản chi phí khác

1. Khoản chi phí khác là những chi phí liên quan, phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện các hoạt động quy hoạch quy định tại Luật Quy hoạch và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

2. Khoản chi phí khác trong các trường hợp cụ thể được xác định theo quy định về định mức trong hoạt động quy hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 55 Luật Quy hoạch và quy định sau:

a) Đối với mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hội nghị, hội thảo lấy ý kiến về dự thảo quy hoạch và công tác phí cho chuyên gia tư vấn (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách

trong nước và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

b) Đối với mua sắm văn phòng phẩm, bản đồ, báo, tạp chí, ấn phẩm phục vụ công tác nghiên cứu và tra cứu thông tin, dịch vụ in ấn và các hàng hóa, dịch vụ khác phục vụ cho hoạt động quy hoạch, khoản chi phí được xác định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đấu thầu.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới đó.

3. Căn cứ tình hình thực tế biến động của các yếu tố hình thành giá và các thay đổi chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước có liên quan ảnh hưởng đến giá trong hoạt động quy hoạch được quy định tại Thông tư này, các cơ quan tổ chức, lập quy hoạch và lập hợp phần quy hoạch có trách nhiệm phản ánh về Cục Quản lý giá – Bộ Tài chính để tổng hợp, rà soát đánh giá, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương Đảng
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ; Công báo;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính; Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLG (400b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Hiếu